

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 326/2026/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2026 về việc “Tranh chấp ly hôn”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông **Phạm Huỳnh Tấn P**;

Sinh năm: 1991; CCCD số: 079091005617;

Địa chỉ: 1 T, Phường A, Quận C Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường N, Thành phố Hồ Chí Minh).

- *Bị đơn*: Bà **Chung Thị Thì D**;

Sinh năm: 1992; CCCD số: 079192000092;

Địa chỉ: A ấp A xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là ấp C xã H, Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Phạm Huỳnh Tấn P và bà Chung Thị T D đồng ý thuận tình ly hôn với nhau.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Ông Phạm Huỳnh Tấn P và bà Chung Thị T D đồng ý thuận tình ly hôn với nhau. Giấy chứng nhận kết hôn số 27 đăng ký ngày

29/4/2020 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Ông Phạm Huỳnh Tấn P và bà Chung Thị T D cùng xác định có 01 con chung là trẻ Phạm Huỳnh Tú Q (giới tính nữ, sinh ngày 03/7/2020). Ông Phạm Huỳnh Tấn P và bà Chung Thị T D thống nhất thỏa thuận giao trẻ Phạm Huỳnh Tú Q (giới tính nữ, sinh ngày 03/7/2020) cho bà Chung Thị T D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Bà Chung Thị T D không yêu cầu bà Huỳnh Thị Ngọc H cấp dưỡng nuôi con.

Ông Phạm Huỳnh Tấn P có quyền thăm nom chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con cái khi cần thiết có thể xin thay đổi việc nuôi con hoặc góp phần phí tổn nuôi con sau này.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Ông Phạm Huỳnh Tấn P và bà Chung Thị T D cùng xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Tòa không đặt ra để giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Phạm Huỳnh Tấn P và bà Chung Thị T D cùng xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Tòa không đặt ra để giải quyết.

- Về án phí: Ông Phạm Huỳnh Tấn P tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010909 ngày 05/02/2026 của Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Phạm Huỳnh Tấn P còn được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Thi hành án Dân sự TPHCM;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.



THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Châu

